

Câu trần thuật đơn có từ Là

I. Kiến thức cơ bản

• Trong câu trần thuật đơn có từ là:

- Vị ngữ thường do từ là kết hợp với danh từ (cụm danh từ) tạo thành. Ngoài ra, tổ hợp giữa từ là với động từ (cụm động từ) hoặc tính từ (cụm tính từ),... cũng có thể làm vị ngữ.

- Khi vị ngữ biểu thị ý phủ định, nó kết hợp với các cụm từ không phải, chưa phải.

• Có một số kiểu câu trần thuật đơn có từ là đáng chú ý như sau: Câu giới thiệu; Câu định nghĩa; Câu miêu tả; Câu đánh giá.

II. Hướng dẫn tìm hiểu câu hỏi phần bài học

1. Đặc điểm của câu trần thuật đơn có từ là.

a) Bà đỡ Trần là người huyện Đông Triều.

CN



VN

(Vũ Trinh)

- Vị ngữ của câu trên do từ là kết hợp với cụm danh từ tạo thành.

- Chọn từ điền thích hợp:

Bà đỡ Trần không phải là người huyện Đông Triều.

b) Truyền thuyết là loại truyện dân gian kể về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử thời quá khứ, thường có yếu tố tưởng tượng kì ảo.

CN



VN

(Ngữ văn 6, Tập một)

+ Vị ngữ câu trên do từ là kết hợp với cụm danh từ.

+ Ta có thể dùng từ: Không phải, hoặc chưa phải điền vào tính từ là.

c) Ngày thứ năm trên đảo Cô Tô là một ngày trong trẻo và sáng sủa.

CN

VN

(Nguyễn Tuân)

+ Vị ngữ do từ là kết hợp với cụm danh từ.

+ Ta có thể chọn từ lông hoặc chưa phải điền vào tính từ là.

d) Dế Mèn trêu chị Cốc là dại.

CN

VN

- Vị ngữ do từ là kết hợp với tính từ.

- Ta có thể chọn từ không phải điền vào trước từ là.

2. Các kiểu câu trần thuật đơn có từ là.

- Vị ngữ câu a có tác dụng giới thiệu về sự vật hiện tượng nói ở chủ ngữ (câu giới thiệu).

- Vị ngữ câu b có tác dụng trình bày cách hiểu (câu định nghĩa)

- Vị ngữ câu c có tác dụng miêu tả đặc điểm trạng thái (câu miêu tả)
- Vị ngữ câu d thể hiện sự đánh giá (câu đánh giá).

III. Hướng dẫn luyện tập

Câu 1+2. Tìm câu trần thuật đơn có từ là trong những câu dưới đây.

a) Hoán dụ	là tên gọi sự vật, hiện tượng, khái niệm bằng tên của một sự vật, hiện tượng, khái niệm khác có quan hệ gần gũi với nó nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.
CN	VN

(Ngữ văn 6, Tập hai)

+ Vị ngữ của câu trình bày cách hiểu về sự vật hiện tượng (câu định nghĩa).

b) Người ta gọi chàng	là Sơn Tinh.
CN	VN

+ Vị ngữ có tác dụng giới thiệu sự vật, hiện tượng (câu giới thiệu)

e) Tre	là cánh tay của người nông dân. [...]
CN	VN
Tre còn	là nguồn vui duy nhất của tuổi thơ.
CN	VN

[...] Nhạc của trúc, nhạc của tre	là khúc nhạc của đồng quê.
CN	VN

(Thép Mới)

+ Cả ba câu trên đều có vị ngữ trình bày cách hiểu về sự vật (câu định nghĩa)

d) Bồ các	là bác chim ri	Vị ngữ tất cả câu bên đều có tác dụng giới thiệu sự vật, hiện tượng. (câu giới thiệu)
CN	VN	
Chim ri	là chị sáo sậu	
CN	VN	
Sáo sậu	là cậu sáo đen	
CN	VN	
Sáo đen	là em tu hú	(Đồng dao)
CN	VN	
Tu hú	là chú bồ các.	
CN	VN	

đ) Vua nhớ công ơn	là Phù Đổng Thiên Vương và lập đền thờ ngay ở quê nhà.
CN	VN

(Thánh Gióng)

+ Vị ngữ của câu có tác dụng giới thiệu về sự vật hiện tượng (câu đánh giá).

e) Khóc	là nhọc.	Rên	hèn.	Van	yếu đuối.
CN	VN	CN	VN	CN	VN

+ Câu trần thuật đánh giá.